

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN K  
TỈNH H

---\*\*\*---

Số: 88/2024/QĐST - HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

K, ngày 17 tháng 7 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2024/TLST – HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2024 giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Vương Đình T, sinh năm 1992; Đăng ký HKTT và trú tại: Thôn A, xã A1, huyện K, tỉnh H.

**Bị đơn:** Chị Hà Thị H1, sinh năm 1993; Đăng ký HKTT: Thôn A, xã A1, huyện K, tỉnh H.

; Hiện trú tại: Thôn Y, xã D, huyện K, tỉnh H.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Cháu Vương Thị Hương G, sinh ngày 29/01/2015;

+ Cháu Vương Thu N, sinh ngày 30/8/2017;

Đều đăng ký HKTT và trú tại: Thôn A, xã A1, huyện K, tỉnh H.

+ Cháu Vương Minh H2, sinh ngày 15/5/2020

Đăng ký HKTT: Thôn A, xã A1, huyện K, tỉnh H.; Hiện trú tại: Thôn Y, xã D, huyện K, tỉnh H.

Giám hộ cho cháu G, cháu N và cháu H2 là anh Vương Đình T và chị Hà Thị H1 – Bố, mẹ đẻ của các cháu.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 09/7/2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Vương Đình Thao và chị Hà Thị Hân.

**2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**\*/ Về con chung:** - Giao cháu Vương Thị Hương G, sinh ngày 29/01/2015 và cháu Vương Thu N, sinh ngày 30/8/2017 cho anh Vương Đình T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu G và cháu N trưởng thành (đủ 18 tuổi).

- Giao cháu Vương Minh H2, sinh ngày 15/5/2020 cho chị Hà Thị H1 tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu H1 trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Vương Đình T và chị Hà Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Vương Đình T và chị Hà Thị H1 được quyền thăm nom con chung của mình theo quy định của pháp luật.

**\*/ Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp xây dựng đối với hai bên gia đình:** Anh Vương Đình T và chị Hà Thị H1 khẳng định không có gì liên quan nên không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

**\*/ Về án phí:** Anh Vương Đình T tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh Vương Đình T đã nộp theo biên lai thu số 0002183 ngày 18/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, nên anh Vương Đình T được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh HY;
- Đương sự;
- UBND xã A1;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện KC;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu H3

